

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Y
TỈNH VĨNH PHÚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 26/2021/HS-ST
Ngày 03-6-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Lan.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hải Ba và ông Bùi Văn Tám.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Đào Xuân Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Dương Văn C, sinh ngày 28 tháng 8 năm 1996 tại thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Tổ dân phố 1 thôn Đ, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn Đạo và bà Trần Thị Thanh; có vợ là Đỗ Thị Thúy, con: Chưa có con; tiền án: Không; Tiền sự: 02. Ngày 15/07/2014 bị Công an huyện Y xử phạt vi phạm hành chính về hành vi hủy hoại tài sản. Ngày 14/6/2015 bị Công an huyện Y xử phạt vi phạm hành chính về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Nhân thân: + Ngày 23/5/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Y xử phạt 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản.

+ Ngày 07/01/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Y xử phạt 11 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 08 tháng 01 năm 2021 đến nay, “có mặt”

Bị hại: Chị Phạm T HA, sinh năm 1997; nơi cư trú: Tổ dân phố 2 Đoàn, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc, “có mặt”

Người tham gia tố tụng khác:

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Vũ Thị K, sinh năm 1997; nơi cư trú: Tổ dân phố 3 Tiên, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc, “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 05 phút ngày 27/10/2020, Dương Văn C đến quán nước ven đường của chị Vũ Thị K tại tổ dân phố 3 Đoàn, thị trấn Y, huyện Y để uống nước. Đến nơi, C nhìn thấy chị Phạm T HA đang ngồi chơi ở quán. C đi đến dùng hai tay ôm vào vai của chị A. Thấy vậy, A hất tay C ra và nói “Anh bỏ tay ra, đừng có làm cái kiểu ấy, em cũng là người yêu của anh anh đấy”. Do bức tức nên C vừa chửi, vừa dùng tay phải tát 01 cái trúng vào má trái của A rồi tiếp tục nhặt một chiếc ghế nhựa tại quán nước ném trúng vào vai trái của A, nhưng không gây ra thương tích gì. Sau đó C đến quầy pha chế của quán nước lấy 01 chiếc búa bằng kim loại (loại búa dùng để đập đá lạnh) dài 24,8cm, phần cán búa dài 18,5cm, phần thân búa dài 6,3cm rộng 7,2cm rồi dùng tay phải cầm búa đập 01 phát theo hướng từ trên xuống dưới trúng vào phần đầu của A gây rách da, chảy máu. Lúc này được mọi người can ngăn nên C dừng lại và để chiếc búa tại quán nước rồi ra về. Chị A được mọi người đưa đến Trung tâm y tế huyện Y để điều trị.

Sau khi nhận được trình báo, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng và tiến hành điều tra, xác minh theo quy định. Đồng thời chị Phạm T HA có đơn yêu cầu khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Dương Văn C về hành vi cố ý gây thương tích.

Căn cứ Quyết định trưng cầu giám định của Cơ quan điều tra, Trung tâm Pháp y tỉnh Vĩnh Phúc có Văn bản số 575/TgT ngày 03/12/2020 kết luận thương tích của chị A: Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo vết thương phần mềm vùng giữa đỉnh đầu kích thước nhỏ, xếp: 01%. Cơ chế hình thành thương tích: Thương tích đã mô tả trên do vật tày gây nên. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên ở thời điểm hiện tại là: 01% (Một phần trăm)

Về trách nhiệm dân sự: Chị A yêu cầu C phải bồi thường tổng số tiền 40.168.000đồng bao gồm các khoản: điều trị thương tích; bồi thường tổn hại sức khỏe, tinh thần và mất thu nhập do nghỉ việc.

Tại Cáo trạng số: 08/KSĐT– VKS ngày 20 tháng 01 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo Dương Văn C về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như Cáo trạng đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Dương Văn C từ 07 tháng đến 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 08/01/2021.

Xác nhận sự tự nguyện bồi thường thiệt hại giữa bị hại và bị cáo số tiền 40.168.000 đồng bao gồm các khoản: điều trị thương tích; bồi thường tổn hại sức khỏe, tinh thần và mất thu nhập do nghỉ việc.

Đề nghị trả lại cho chị Vũ Thị K 01 chiếc ghế nhựa màu xanh, nhãn hiệu Songlong; 01 chiếc búa kim loại màu sáng trắng dài 24,8cm, phần cán búa dài 18,5cm, phần thân búa dài 6,3cm, rộng 7,2cm.

Ý kiến của người tham gia tố tụng:

Bị hại chị Phạm T HA khai: Chị khẳng định toàn bộ nội dung cáo trạng truy tố đối với bị cáo là đúng. Nay chị yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho chị tổng số tiền là 40.168.000 đồng bao gồm: Chi phí điều trị thương tích; bồi thường tổn hại về sức khỏe, tinh thần và mất thu nhập do nghỉ việc. Ngoài ra chị không trình bày gì khác.

Chị Vũ Thị K là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tuy vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra chị khai: Ngày 27/10/2020, khi chị đang bán hàng nước như thường ngày, C đi đến quán chị và có gây mâu thuẫn với chị A sau đó C có dùng ghế nhựa ném về phía chị Hải Anh, chị A đỡ được sau đó C lấy 01 búa đập đá của quán chị để gây nên thương tích cho chị A. Nay chị đề nghị xin lại ghế và búa. Ngoài ra chị không trình bày gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy tại phiên tòa, bị cáo Dương Văn C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình cụ thể như sau: Khoảng 22 giờ 5 phút ngày 27 tháng 10 năm 2020, tại quán bán hàng nước của chị Vũ Thị K thuộc tổ dân phố 3 Đoàn thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc. Dương Văn C đã có hành vi dùng chiếc búa bằng kim loại

dài 24,8cm gây thương tích cho chị Phạm T HA. Hậu quả làm chị Anh bị thương tích, tổn hại sức khỏe là 1% theo kết luận giám định thương tích. Hành vi dùng chiếc búa bằng kim loại của C là hung khí nguy hiểm, tuy chị A bị tổn hại sức khỏe ở thời điểm hiện tại là 1% nhưng chị A có đơn đề nghị khởi tố vụ án hình sự đối với Dương Văn C, do đó có đủ cơ sở để khẳng định Dương Văn C đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”.

Khi gặp chị A bị cáo đã có hành vi không đúng mực, bị chị A Phản đối, ngay lập tức bị cáo đã dùng ghế nhựa ném về phía chị A và chị A đỡ được, sau đó bị cáo đã chạy vào quán của chị Kiên lấy một chiếc búa bằng kim loại là hung khí nguy hiểm để gây nên thương tích cho chị A. Hành động của bị cáo đã thể hiện tính coi thường pháp luật, hành hung một cách rất vô cớ, xâm phạm sức khỏe, tính mạng người khác. Hành vi đó của bị cáo được coi là có tính chất côn đồ và dùng hung khí nguy hiểm theo qui định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản sự việc, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ và vật chứng của vụ án thu giữ được. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Dương Văn C phạm tội “cố ý gây thương tích” tội danh được quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc bị phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

[4] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện tính coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng đấu tranh phòng chống tội phạm.

[5] Xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đó là thành khẩn khai báo. Nhưng trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân không tốt đã từng hai lần bị Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử về tội trộm cắp tài sản và hai lần bị Công an huyện Y ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi hủy hoại tài sản và lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Vì vậy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại trại giam mới đủ răn đe giáo dục chung. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo từ 07 đến 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 08/01/2021. Xét thấy, mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị là chưa thỏa đáng; tuy bị hại bị tổn hại sức khỏe ở thời điểm hiện tại chỉ 1% nhưng trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân xấu đã từng hai lần bị Tòa án đưa ra xét xử và hai lần bị xử phạt vi phạm hành chính và lần phạm tội này của bị cáo được coi là có tính chất chất côn đồ, do vậy cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt cao hơn mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị mới đủ để răn đe giáo dục bị cáo, cũng như giúp bị cáo cải tạo thành người công dân tốt.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị hại là chị Phạm T HA yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổng số tiền 40.168.000 đồng, bao gồm các khoản: Điều trị thương tích; bồi thường tổn hại sức khỏe, tinh thần và mất thu nhập do nghỉ việc. Bị cáo nhất trí bồi thường cho chị A tổng số tiền 40.168.000 đồng, xét thỏa thuận đó là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp, do vậy cần xác nhận thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và bị hại.

[7] Về xử lý vật chứng: Tuy vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra chị Kiên đề nghị xin lại chiếc ghế nhựa và chiếc búa, do vậy cần trả lại chị Kiên.

[8] Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.000.000 đồng án phí dân sự trong vụ án hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Dương Văn C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Dương Văn C 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 08 tháng 01 năm 2021.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586 và 590 của Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Dương Văn C phải có nghĩa vụ bồi thường cho chị Phạm T HA tổng số tiền: 40.168.000 đồng (bốn mươi triệu một trăm sáu mươi tám nghìn đồng), do bị cáo có hành vi gây thương tích cho chị Phạm T HA ngày 27 tháng 10 năm 2020.

Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Trả lại 01 ghế nhựa màu xanh; 01 búa kim loại màu sáng trắng cho chị Vũ Thị K. Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận ngày 13 tháng 4 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Y.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.000.000 đồng án phí dân sự trong vụ án hình sự.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi nghĩa vụ quan đến vụ án vắng mặt cũng có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a; 7b và 9 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Y;
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- CQĐT - CA huyện Y;
- CQCSTHAHS - CA huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Lan

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa

Cả hai lần giám định đều không có biên bản bàn giao tài liệu giám định; trong quyết định trưng cầu giám định của Cơ quan Công an huyện Y thể hiện tài liệu đi kèm là: không và trong quyết định trưng cầu giám định bổ sung không thể hiện tên và tài liệu kèm theo. Tuy nhiên trong bản kết luận giám định pháp y về thương tích của Trung tâm pháp y lại thể hiện có tài liệu hồ sơ bệnh án ngoại khoa và hồ sơ bệnh án của Bệnh viện hữu nghị Lạc Việt hồ sơ vụ án đã Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Đậu từ tháng đến tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách theo qui định của pháp luật.

**- Cả hai lần giám định đều không có biên bản bàn giao tài liệu giám định.
Trong Quyết định trưng cầu giám định số 235 ngày 12/6/2020 của Cơ quan**

cảnh sát điều tra Công an huyện Y thể hiện tài liệu đi kèm là: Không, tuy nhiên trong bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 296 ngày 25/6/2020 của Trung tâm pháp y lại thể hiện có hồ sơ bệnh án ngoại khoa và hồ sơ bệnh án của Bệnh viện hữu nghị Lạc Việt.

tài liệu kèm theo, không có hồ sơ giám định, không có biên bản bàn giao hồ sơ giám định.

- Không ra Quyết định phân công phó thủ trưởng, điều tra viên, cán bộ điều tra viên.

- Biên bản xác minh ngày 09/6/2020, do ông Nguyễn Văn Tùng là cán bộ Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Y lập tại Bệnh viện Hữu nghị Lạc Việt không có giá trị pháp lý vì Cơ quan điều tra chưa thụ lý tin báo, chưa có phân công Điều tra viên.

- Trong biên bản xác minh thương tích ngày 09/6/2020 do ông Nguyễn Văn Tùng lập ghi nhận: Khám ngoài có 01 vết thương vùng cung mào bên trái gò má bờ mép vết thương nham nhở, kích thước 1cm và quanh vùng mắt trái xây xát sưng nề.... Nhưng trong Bản kết luận giám định số: 296 ngày 25/6/2020 thể hiện có 02 vết thương sẹo vết thương đuôi cung lông mày trái và sẹo vết thương phần mềm gò má trái mỗi vết 3%

- Bản kết luận giám định thương tích số: 296 ngày 25/6/2020 và bản kết luận giám định bổ sung thương tích số: 14 ngày 22/12/2020 không đúng, vi phạm về trình tự như: Bản kết luận số 296: Thời điểm giám định là 11 giờ 13 phút ngày 24/6/2020 nhưng trong kết luận thể hiện tài liệu là Phiếu kết quả chụp ngày 25/6/2020 như vậy cơ quan giám định tiến hành giám định khi chưa đủ hồ sơ tài liệu; Bản kết luận số 14: Sử dụng tóm tắt hồ sơ bệnh án sao ngày 01/7/2020 là không đúng mà phải có bản sao hợp pháp tất cả hồ sơ bệnh án liên quan đến thương tích cần giám định.

- Bị cáo không được giao 02 kết luận giám định thương tích của bị hại anh Phùng Văn Tài.

- Việc giám định bổ sung phải được thực hiện ngay khi bị hại hồi phục ổn định sức khỏe.

Vật chứng vụ án: 01 viên gạch đất nung màu đỏ thu giữ không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 xe mô tô BKS 88K7 – 7944, là tài sản hợp pháp của vợ chồng Đặng Văn Dậu, Đinh Thị Duyên nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Đinh Thị Duyên là phù hợp.

Quá trình điều tra, xác minh tại địa phương thấy: Trước khi phạm tội Đặng Văn Dậu không có tiền án, tiền sự. Tại Cơ quan điều tra, bị can đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tích cực bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên có thể xem xét, cân nhắc khi lượng hình.

Trước Cơ quan CSĐT Công an huyện Y, Đặng Văn Dậu đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung trên. Hành vi phạm tội của bị can thể hiện rõ tính chất côn đồ, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt khi va chạm với xe của bị hại mà bị can đã có hành vi du đố xe mô tô của bị hại dẫn đến xảy ra xô xát. Mặc dù đã được anh Sái Văn C can ngăn nhưng bị can vẫn tiếp tục sử dụng viên gạch đất nung, là hung khí nguy hiểm để đánh lại anh Tài, thể hiện việc coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác. Lời khai nhận tội của bị can phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của bị hại, lời khai nhân chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án (từ BL số 40 – 100, 138 - 169).

Căn cứ vào các tình tiết và chứng cứ nêu trên

KẾT LUẬN

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 09/6/2020, tại thôn 1 Ngọc Long, xã Hồng Châu, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc, do mâu thuẫn cá nhân dẫn đến Đặng Văn Dậu đã có hành vi dùng 01 viên gạch đất nung kích thước (16 x 10 x 9)cm đánh 02 phát vào vùng mặt của anh Phùng Văn Tài gây thương tích. Theo kết luận giám định, anh Tài bị tổn hại 13% (mười ba phần trăm) sức khỏe.

Hành vi của Đặng Văn Dậu dùng 01 viên gạch đất nung là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho nạn nhân với tỷ lệ tổn hại sức khỏe 13% là nguy hiểm cho

xã hội, có tính chất côn đồ nên cần xử lý nghiêm để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Như vậy đã có đủ căn cứ để xác định bị can có lý lịch dưới đây phạm tội như sau:

LÝ LỊCH BỊ CAN

Họ và tên: Đặng Văn Dâu (tên gọi khác: Không) - SN 01/11/1961;

STQ: Thôn Bãi Đồn, xã Vân Hà, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Văn hóa: 05/10; Chức vụ Đảng, đoàn thể: Không;

Cha: Đặng Văn Tý – Đã chết;

Mẹ: Phùng Thị Thanh – Đã chết;

Vợ: Đinh Thị Duyên – Sinh năm 1964 cư trú xã Vân Hà, huyện Phúc Thọ, Tp Hà Nội;

Có 03 con, lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 2001;

Gia đình có 07 anh chị em, bị can là con thứ tư;

Quá trình hoạt động: Không; Tiền án; Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 27/03/2003 bị TAND huyện Phúc Thọ, tỉnh Hà Tây (cũ) xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Bị can bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, hiện đang tại ngoại tại địa phương.

Hành vi nêu trên của Đặng Văn Dâu đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của BLHS. (Với tình tiết dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 BLHS 2015).

Điều luật quy định: “2. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:*

...đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này”.

Bị can được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 BLHS.

Vì các căn cứ nêu trên

QUYẾT ĐỊNH

Truy tố ra trước TAND huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc để xét xử đối với bị can Đặng Văn Dậu về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS 2015.

*** Kèm theo Cáo trạng là:**

- Hồ sơ vụ án gồm 01 tập: Bút lục được đánh số từ 01 đến .
- Bảng kê vật chứng vụ án.
- Danh sách những người VKS đề nghị Tòa án triệu tập đến phiên Toà.

Nơi nhận:

- TAND huyện (để x/x);
- Viện KSND tỉnh (b/c);
- CQĐT CA huyện YL (đ/b);
- Bị can (đ/b);
- HSKS; Lưu VT.

VIỆN TRƯỞNG

Vũ Thành Vinh

**DANH SÁCH NHỮNG NGƯỜI VKS ĐỀ NGHỊ TÒA ÁN TRIỆU TẬP ĐẾN
PHIÊN TÒA**

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Tư cách tố tụng	Ghi chú
1	Đặng Văn Dậu	Vân Hà – Phúc Thọ - Hà nội	Bị can	Tại ngoại
2	Doãn Thị Ngọc Ánh	Hồng Châu – Yên Lạc – Vĩnh Phúc	Đại diện cho bị hại	
3	Sái Văn C	Trung Hà – Yên Lạc – Vĩnh Phúc	Người làm chứng	

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN HUYỆN Y

BẢNG THỐNG KÊ VẬT CHỨNG
(Kèm theo Cáo trạng số ngày /01/2021)

1. Bao gồm: 01 viên gạch đất nung màu đỏ, kích thước (16x10x9) cm.
(Vật chứng có đặc điểm như trong biên bản khám nghiệm hiện trường của Công an huyện Y ngày 09/6/2020).

(Tổng số 01 khoản)

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN HUYỆN Y

